CTCP Cấp nước Đồng Nai (UPCOM: DNW)

FireAnt

Ngày 30/06/2025	31,700 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-1.6%	**4.1%**	**3.1%**

ROE — Q2/25: **10.5%** | +/- YoY: ▼ 3.4%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	342 tỷ VNĐ	▲ 28.0 ▲ 8.9%	▲ 5.00 ▲ 1.5%
LN gộp	129 tỷ VNĐ	▲ 3.00 ▲ 2.6%	▼ 1.00 ▼ 0.5%
LN thuần	41.0 tỷ VNĐ	▼ 53.5 ▼ 56.7%	▼ 99.0 ▼ 70.7%
LN sau thuế	37.2 tỷ VNĐ	▼ 48.0 ▼ 56.4%	▼ 89.8 ▼ 70.7%

	6T 2025	YoY
DT thuần	656 tỷ VNĐ	▲ 9.00 ▲ 1.4%
LN gộp	256 tỷ VNĐ	▲ 2.00 ▲ 0.8%
LN thuần	135 tỷ VNĐ	▼ 90.0 ▼ 39.7%
LN sau thuế	122 tỷ VNĐ	▼ 81.0 ▼ 39.8%

Kết quả kinh doanh

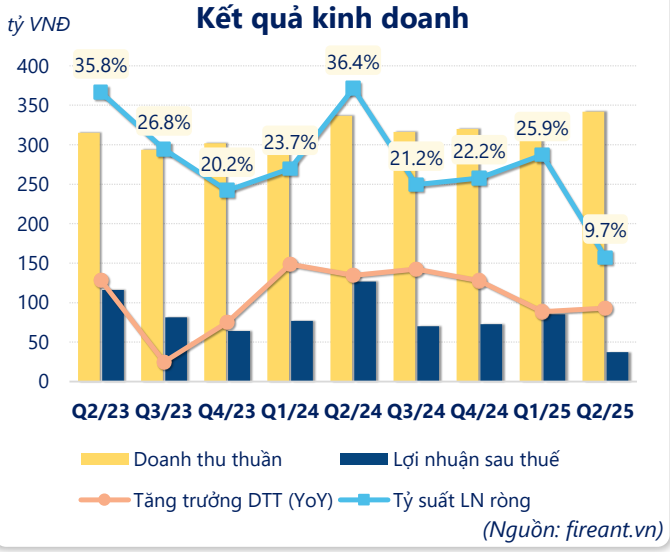

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

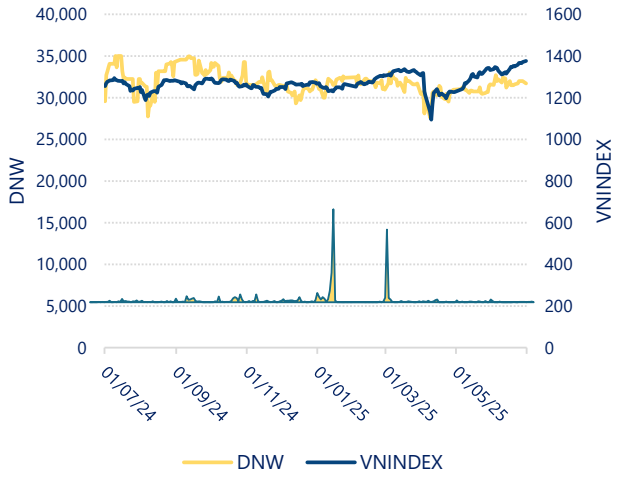

CTCP Cấp nước Đồng Nai (UPCOM: DNW)

Tăng trưởng lợi nhuận

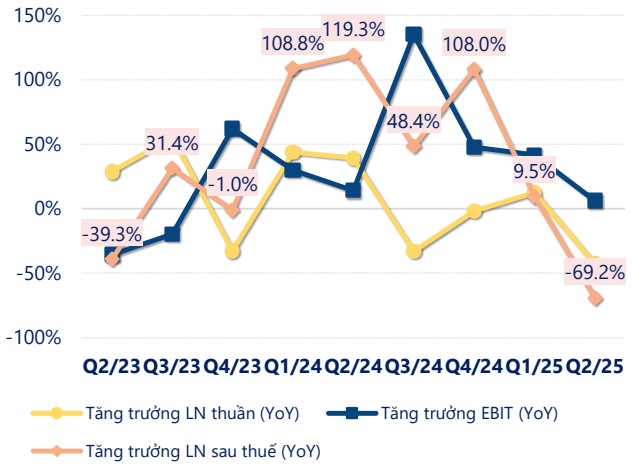

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

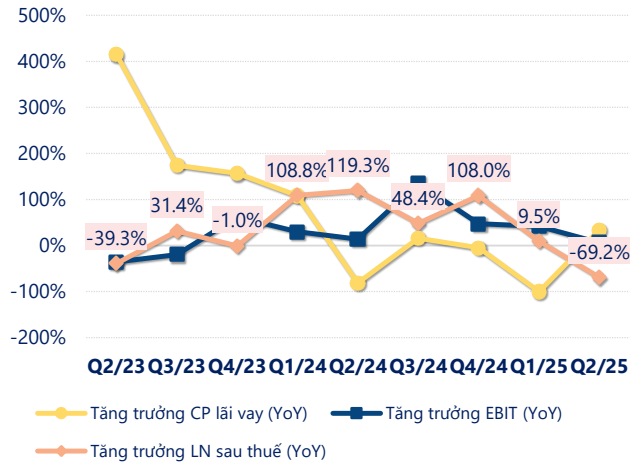

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

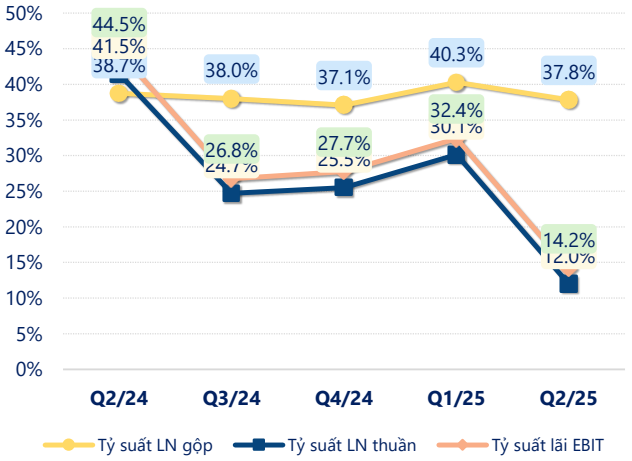

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

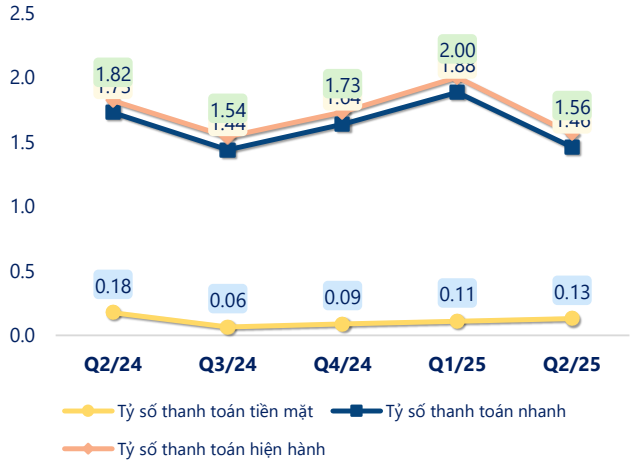

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

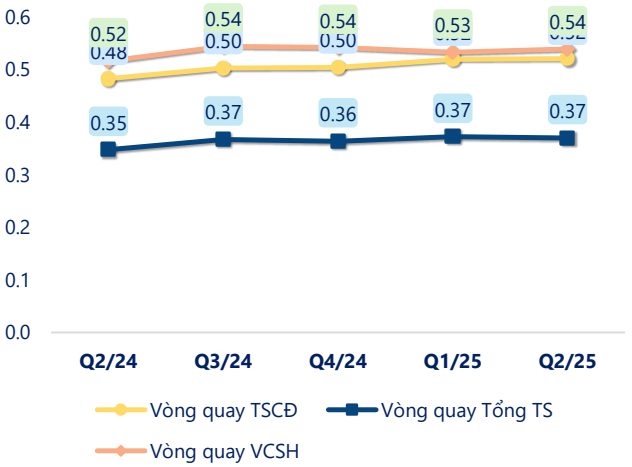

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

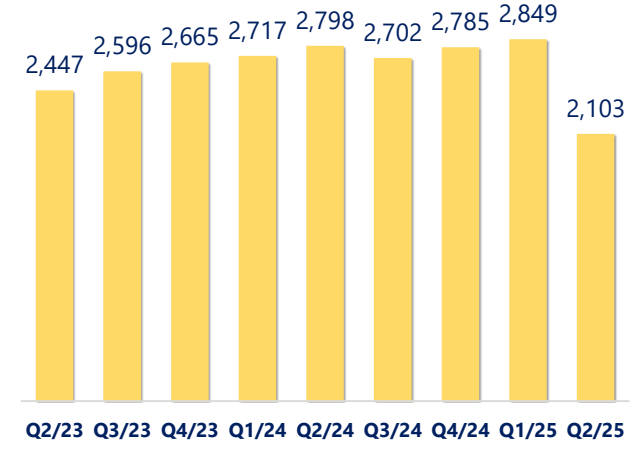

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Cấp nước Đồng Nai (UPCOM: DNW)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**342**	**337**	**1.5%**	**656**	**647**	**1.4%**
Giá vốn hàng bán	213	206	3.3%	400	393	1.8%
Lợi nhuận gộp	129	130	-0.5%	256	254	0.8%
Doanh thu HĐTC	8.20	58.6	-86.0%	14.7	60.8	-75.9%
Chi phí TC	54.8	10.1	443%	62.7	16.8	272%
Chi phí lãi vay	6.65	8.04	-17.3%	13.1	14.7	-10.7%
LN trong công ty LKLD	**1.26**	**0.94**	**34.4%**	**1.26**	**1.27**	**-0.5%**
Chi phí bán hàng	22.4	20.0	11.8%	37.0	33.7	9.8%
Chi phí QLDN	**20.6**	**20.3**	**1.6%**	**36.4**	**40.7**	**-10.5%**
LN thuần từ HĐKD	41.0	140	-70.7%	135	225	-39.7%
Lợi nhuận khác	**0.84**	**2.23**	**-62.3%**	**1.39**	**2.97**	**-53.1%**
LN trước thuế	41.8	142	-70.6%	137	228	-39.8%
Lợi nhuận sau thuế	**37.2**	**127**	**-70.7%**	**122**	**203**	**-39.8%**
LNST của CĐ cty mẹ	**33.0**	**123**	**-73.1%**	**114**	**196**	**-41.7%**

(Nguồn: fireant.vn)

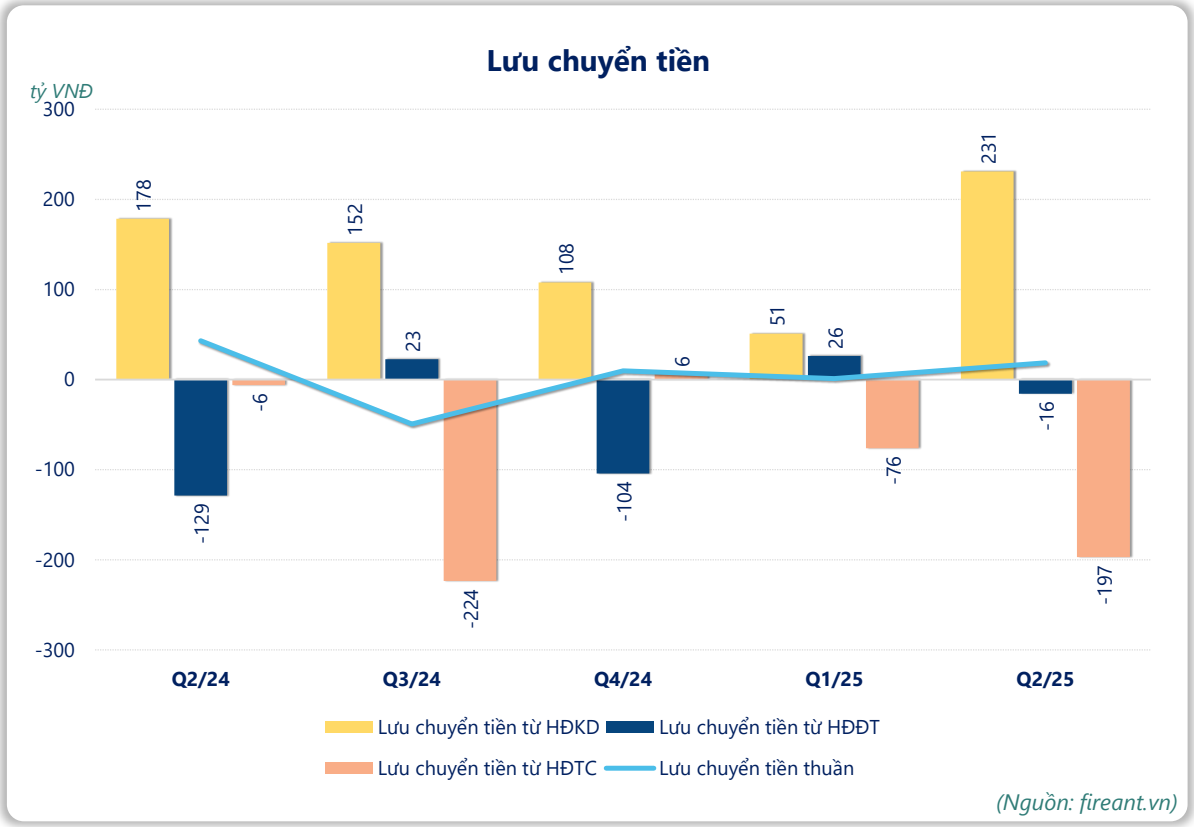

(Nguồn: fireant.vn)